

Nội dung bài viết

1. [Giải Bài đọc 1: Bé xem tranh trang 47, 48 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)
2. [Giải Bài đọc 2: Rơm tháng Mười trang 48, 49, 50 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều](#)

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo **hướng dẫn giải vở bài tập Tiếng Việt lớp 2 trang 47, 48, 49, 50 Bài 30: Quê hương em - Cánh Diều** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Bài đọc 1: Bé xem tranh trang 47, 48 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cánh Diều

Câu hỏi và bài tập Đọc hiểu

Câu 1 (trang 47 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Bức tranh mà bạn nhỏ xem vẽ những gì?

- a) đồng lúa, đuôi gà, mẹ gặt lúa, thuyền cập bến, cò bay
- b) đồng lúa, thuyền cập bến, tiếng hò, mùa hè, cò bay, trời xanh
- c) đồng lúa, đò cập bến, thuyền kéo lưới, cò bay trên trời cao.

Trả lời:

Chọn đáp án c) đồng lúa, đò cập bến, trăng, thuyền kéo lưới, cò bay trên trời cao.

Câu 2 (trang 47 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Vì sao bạn nhỏ nghĩ rằng đó là bức tranh vẽ làng quê của mình?

- a) Vì bức tranh vẽ cảnh vật quen thuộc của quê hương bạn.
- b) Vì bức tranh đó vẽ cảnh vật giống tranh của bạn.
- c) Vì đó là bức tranh mẹ mua.

Trả lời:

Chọn đáp án: a)

Câu hỏi và bài tập Luyện tập

Câu 1 (trang 48 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Tìm trong bài thơ một câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú của bạn nhỏ khi xem tranh.

Trả lời:

Một câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú của bạn nhỏ khi xem tranh: Ô, đây giống quá...

Câu 2 (trang 48 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Đặt một câu thể hiện sự ngạc nhiên, thích thú của em trước một bức tranh hoặc một cảnh đẹp.

Trả lời:

Ồ, bức tranh đẹp quá/Ồ, bức tranh mới đẹp làm sao!

Ôi, cảnh này tuyệt quá! Cảnh này quá đẹp/ Phong cảnh đẹp ơi là đẹp!...

Giải Bài đọc 2: Rơm tháng Mười trang 48, 49, 50 VBT Tiếng Việt lớp 2 - Cảnh Điều

Câu 1 (trang 48 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Đọc câu mở đầu và cho biết: Tác giả bài đọc kể về kỉ niệm gì?

- a) Những con đường rom.
- b) Chiếc lều bằng rom.
- c) Những mùa gặt tuổi thơ.

Trả lời:

Chọn đáp án: c) Những mùa gặt tuổi thơ

Câu 2 (trang 48 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Tìm những câu văn:

- a) Tả vẻ đẹp của nắng tháng Mười
- Nhớ cái nắng hanh tháng Mười trông như hổ phách

- Những con đường làng đầy rơm vàng óng ánh
- Bầu trời trong xanh, tràn ngập nắng ấm tươi vàng.

b) Tả vẻ đẹp của rơm tháng Mười

- Những con đường làng đầy rơm vàng óng ánh
- Rơm như tấm thảm vàng khổng lồ và ấm sực trải khắp ngõ ngách, bờ tre
- Bầu trời trong xanh, tràn ngập ánh nắng tươi vàng và những sợi tơ trời trắng muốt bay lơ lửng

Trả lời:

a) Tả vẻ đẹp của nắng tháng Mười

- Nhớ cái nắng hanh tháng Mười trông như hổ phách
- Những con đường làng đầy rơm vàng óng ánh
- Bầu trời trong xanh, tràn ngập nắng ấm tươi vàng.

b) Tả vẻ đẹp của rơm tháng Mười

- Những con đường làng đầy rơm vàng óng ánh
- Rơm như tấm thảm vàng khổng lồ và ấm sực trải khắp ngõ ngách, bờ tre
- Bầu trời trong xanh, tràn ngập ánh nắng tươi vàng và những sợi tơ trời trắng muốt bay lơ lửng

Câu 3 (trang 49 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Trẻ con trong làng chơi những trò chơi gì trên những con đường, sân, ngõ đầy rơm?

- Chạy nhảy trên những con đường rơm, sân rơm nô đùa
- Nằm lăn ra đất để sưởi nắng
- Ăn, ngủ cả đêm trên những con đường làng đầy rơm

Lăn lộn, vật nhau, chơi trò đi lộn đầu xuống đất.

Trả lời:

Chạy nhảy trên những con đường rơm, sân rơm nô đùa

Nằm lăn ra đất để sưởi nắng

Ăn, ngủ cả đêm trên những con đường làng đầy rơm

Lăn lộn, vật nhau, chơi trò đi lộn đầu xuống đất.

Câu hỏi và bài tập Luyện tập

Câu 1 (trang 49 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Tìm trong bài đọc các từ ngữ:

a) Tả màu sắc, mùi thơm của rơm thánng Mười

b) Tả hoạt động của các bạn nhỏ

Trả lời:

a) Tả màu sắc, mùi thơm của rơm thánng Mười: vàng óng ánh, tím thắm vàng khổng lồ/ mùi hương thơm ngào ngào, ấm sực.

b) Tả hoạt động của các bạn nhỏ: chạy nhảy, nô đùa, nằm lăn ra để sưởi nắng, lăn lộn, vật nhau, chơi trò đi lộn đầu xuống đất/ làm chiếc lều bằng rơm...

Câu 2 (trang 49 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Đặt câu với một từ ngữ em vừa tìm được ở bài Tập 2.

Trả lời:

- Những giọt mật ong *vàng óng ánh*/ Mặt Trời chiếu những tia nắng *vàng óng ánh* xuống mặt đất./ Món ăn tỏa mùi *hương thơm ngào ngào*/ Chiếc chăn dày *ấm sực*./ Cánh đồng lúa chín nom như một *tím thắm vàng khổng lồ*.

- Máy chú cún con *chạy nhảy, nô đùa* àm ã./ Con mèo nhỏ *nằm lăn ra đất để sưởi nắng*.

Bài viết 2:

Câu 1 (trang 50 VBT Tiếng Việt lớp 2 Tập 2): Chọn 1 trong 2 đề sau:

Viết một đoạn văn (ít nhất 4-5 câu) giới thiệu một trò chơi của thiếu nhi ở quê em.
Hoặc em viết một đoạn văn (ít nhất 4-5 câu) giới thiệu một loại bánh hoặc một món ăn của quê hương.

Trả lời:

*** Viết về trò chơi:**

Mỗi buổi tối, sau khi ăn cơm xong, em và các bạn nhỏ trong khu lại rủ nhau tập trung chơi trò trốn tìm. Chúng em cùng oẳn tù tì, ai thua cuộc sẽ phải làm, những người còn lại được đi trốn. Bạn làm sẽ đếm 5, 10, 15, 20,... cho đến 100. Trong thời gian đó, những bạn còn lại sẽ đi trốn. Sau đó, bạn làm có nhiệm vụ đi tìm những bạn trốn. Em rất thích chơi trò trốn tìm. Tối nào em cũng cố gắng ăn cơm xong thật sớm để được đi chơi cùng các bạn.

*** Viết về loại bánh hoặc món ăn:**

Em sinh ra và lớn lên tại Hải Dương. Quê em có đặc sản là bánh đậu xanh. Bánh được làm từ những hạt đậu xanh thơm ngon. Bánh đậu xanh của quê em rất mềm và thơm, ăn vào có vị ngọt sắc. Em rất thích ăn bánh đậu xanh.

▶▶ **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về **Giải vở bài tập Tiếng Việt 2 trang 47, 48, 49, 50 Bài 30: Quê hương em - Cánh Diều** file PDF hoàn toàn miễn phí.